

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23-10-2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng
2. Ông Đoàn Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Châu Thị Thu B, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: Số nhà 157, ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Võ Hoàng L, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số nhà 483, đường 30/4, tổ 22, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Châu Thị Thu B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thu B và anh L kết hôn vào tháng 02/2012, đến tháng 11/2012 đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố C cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/11/2012.

Thời gian chung sống, từ khi kết hôn đến khi vợ chồng có một con chung thì cuộc sống vợ chồng khó khăn nhưng anh L không lo làm ăn, không có công việc ổn định, sống bê tha, chị Thu B có khuyên anh L cố gắng làm việc lo cho con nhưng không được, cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Đến tháng 12/2012, anh L bỏ đi, chị Thu B và anh L không còn sống chung, gia đình và người thân không còn liên lạc được với anh L từ đó cho đến nay. Theo Quyết định số 09/2018/QĐST-DS ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao

Lãnh tuyên bố anh Võ Hoàng L mất tích. Nay chị Thu B yêu cầu được ly hôn với anh L theo quy định.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Võ Hoàng T, sinh ngày 23/10/2012, hiện nay đang sống chung với chị Thu B. Khi ly hôn chị Thu B yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn Võ Hoàng L: Tòa án thành phố Cao Lãnh đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh L và tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Châu Thị Thu B và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Võ Hoàng L có địa chỉ tại phường 1, thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, đối với bị đơn Võ Hoàng L Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh L địa chỉ số nhà 483, đường 30/4, tổ 22, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp để anh L biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình. Đồng thời, triệu tập hợp lệ anh L đến tham gia phiên tòa, nhưng anh L vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Căn cứ theo kết quả xác minh của Công an Phường 1 xác nhận: Từ ngày 22/5/2018 đến nay anh L không trở về địa phương. Do đó, căn cứ vào **điểm b Khoản 2 Điều 227** của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thu B và anh L kết hôn, có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của chị Thu B và anh L là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, kinh tế gia đình khó khăn nhưng anh L không tìm kiếm việc làm tạo thu nhập, ổn định cuộc sống gia đình, chị Thu B đã khuyên can nhưng không được. Vì vậy, cuộc sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 12/2012 anh L bỏ nhà đi đến nay chưa trở về. Chị Thu B, gia đình anh L và người thân tìm kiếm nhiều năm nhưng không biết tin tức của anh L. Tại Quyết định số 09/2018/QĐST-DS ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tuyên bố anh Võ Hoàng L mất tích. Nay chị Thu B yêu cầu được ly hôn với anh L là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thu B. Chị Thu B được ly hôn với anh L.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Võ Hoàng T, sinh ngày

23/10/2012, hiện nay đang sống chung với chị Thu B. Khi ly hôn chị Thu B yêu cầu được nuôi con chung

Xét thấy, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tuyên bố anh L mất tích theo Quyết định số 09/2018/QĐST-DS ngày 22/5/2018 và hiện nay chị Thu B đang nuôi con chung. Do đó, chị Thu B yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Võ Hoàng T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Thu B. Chị Thu B được tiếp tục nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thu B không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thu B xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thu B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Châu Thị Thu B.

Chị Châu Thị Thu B được ly hôn với anh Võ Hoàng L.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Thị Thu B.

Chị Châu Thị Thu B được tiếp tục nuôi con chung tên Võ Hoàng T, sinh ngày 23/10/2012, hiện nay đang sống chung với chị Thu B.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Châu Thị Thu B không yêu cầu anh Võ Hoàng L cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên có quyền thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không được bên nào được quyền ngăn cấm.

Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Châu Thị Thu B phải chịu 300.000 đồng án

phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng nộp tạm ứng phí theo Biên lai thu số 0003343 ngày 02/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Thu B đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Thu B có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh;
- VKSTPCL;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Kim Oanh

